TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ LĨNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 15/10/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ LĨNH, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Vi Khánh Dần.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà La Thị Nga và Ông Bế Văn Thắng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly- Thư ký Tòa án- Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp- Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với:

Bị cáo Lã Văn G, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 15 tháng 10 năm 1973 tại huyện T, tỉnh C; HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh C; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; con ông Lã Văn L, sinh năm 1947 và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1947; vợ: Nông Thị L, sinh năm 1976; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không có.

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2010/HSST ngày 11/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, Cao Bằng đã xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/5/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh C *(có mặt).*

Người làm chứng:

1. Nông Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Xóm P, xã Q, huyện T, tỉnh C *(vắng mặt).*

2. La Văn H, sinh năm 1994; trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T, tỉnh C *(vắng mặt).*

3. Đặng Hồng T, sinh năm 1958; trú tại: Xóm K, xã C, huyện T, tỉnh C *(có mặt).*

4. Lê Quang T, sinh năm 1970; trú tại: Xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh C *(vắng mặt).*

5. Bế Cương H, sinh năm 1989; trú trại: Tổ dân phố 1, thị trấn H, huyện T, tỉnh C *(vắng mặt).*

6. Đàm Minh T, sinh năm 1962; trú tại: Xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh C *(vắng mặt).*

7. Đinh Văn Đ, sinh năm 1982; trú tại: Xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh C *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Lã Văn G, sinh năm 1973, trú tại: Xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Kết quả Lã Văn G đã tự khai nhận để Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 08 (tám) gói nhỏ bọc giấy bạc, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục tại vị trí đầu giường trong buồng ngủ của G. Lã Văn G khai nhận chất bột màu trắng dạng cục này là Heroine. Ngoài ra còn phát hiện và thu giữ trong buồng ngủ của G 01 (một) dao lam; 03 (ba) mảnh giấy bạc; 05 (năm) xi lanh kim tiêm; 03 (ba) ống thủy tinh bên ngoài có chữ NOVOCAIN 3%; 01 (một) chiếc điện thoại bàn phím bấm nhãn hiệu MASSTEL, màu đen, số IMEI: 353541077400139; 01 (một) chiếc điện thoại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, số SERI: 358322032757612, cả hai chiếc điện thoại đã qua sử dụng; phát hiện, thu giữ trên người Lã Văn G 400.000 đồng.

Ngày 27/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng, trích lấy mẫu chất bột màu trắng gửi trưng cầu giám định và niêm phong lại. Kết quả 08 (tám) gói nhỏ chất ma túy có tổng khối lượng **0,31g** (không phẩy ba mốt gam). Tại bản kết luận giám định số 154/GĐMT ngày 05/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: ***Heroine"***.

Quá trình điều tra xác định, Lã Văn G chấp hành án phạt tù xong về địa phương sinh sống từ năm 2015. Đến đầu năm 2016, G bắt đầu tái nghiện sử dụng chất ma túy bằng hình thức hít Heroine vào cơ thể. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/5/2019, G đi bộ đến nhà Đinh Văn Đ trú tại: Xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh C mua 500.000 đồng được 06 (sáu) gói nhỏ ma túy mang về nhà rồi chia ra thành 12 (mười hai) gói nhỏ. Chia xong thì Nông Văn T, trú tại: Xóm P, xã Q, huyện T đến nhà hỏi mua ma túy. G đồng ý bán cho T 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, Bế Cương H, sinh năm 1989, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn H, huyện T đi xe mô tô đến nhà hỏi mua ma túy. G đồng ý bán cho H 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng. H ra khỏi nhà G khoảng 20

phút thì Đặng Hồng T, sinh năm 1958, trú tại xóm K, xã C, huyện T đến nhà G hỏi mua ma túy. G đồng ý bán cho T 02 (hai) gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, La Văn H, sinh năm 1994, trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T đến nhà hỏi mua ma túy, G đồng ý bán cho H 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lã Văn G khai nhận trước khi bị bắt ngày 23/5/2019, G đã bán ma túy cho những người có tên sau: Ngày 21/3/2019, G bán cho La Văn H, sinh năm 1994; trú tại: Xóm C, thị trấn H, huyện T 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 đồng. Ngày 10/5/2019 và ngày 15/5/2019, bán cho Lê Quang T, sinh năm 1970; trú tại: Xóm N, thị trấn H, huyện T mỗi lần 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng. Ngày 16/5/2019, G bán cho Đặng Hồng T 01 (một) gói nhỏ ma túy giá 100.000 đồng. Ngày 20/5/2019, G bán cho Nông Văn T 01 (một) gói nhỏ ma túy giá 100.000 đồng. Ngày 22/5/2019, G bán cho Đàm Minh T, sinh năm 1962, trú tại: Xóm N, thị trấn H, huyện T 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng. Lời khai của Lã Văn G phù hợp với các lời khai của người làm chứng: Nông Văn T, Đặng Hồng T, La Văn H, Lê Quang T, Bế Cương H, Đàm Minh T, về thời gian, địa điểm, số lượng ma túy, phương thức giao dịch và số lần G bán ma túy cho những người này.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSTL, ngày 17 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh C đã truy tố Lã Văn G về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lã Văn G khai nhận: Bị cáo tái nghiện và tiếp tục sử dụng ma túy từ đầu năm 2016. Từ đầu tháng 5 năm 2019 đến khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho Nông Văn T 03 (ba) lần, Đặng Hồng T 02 (hai) lần; La Văn H 02 (hai) lần, Lê Quang T 02 (hai) lần, Bế Cương H 01 (một) lần, Đàm Minh T 01 (một) lần. Bị cáo chỉ bán ma túy cho những người trực tiếp đến nhà mua, mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Bị cáo Lã Văn G thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* là đúng và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, người làm chứng Đặng Hồng T khai nhận: Ngày 23/5/2019 T mua ma túy với G hai gói với số tiền là 200.000 đồng.

Tại các lời khai của Nông Văn T, La Văn H, Lê Quang T, Bế Cương H và Đàm Minh T đều khai đã mua ma túy với Giang từ một đến ba lần.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lã Văn G từ 07 đến 08 năm tù; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng là ma túy và công cụ phạm tội; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng và hai chiếc điện thoại; truy thu số tiền 700.000 đồng do bị cáo phạm tội mua bán

trái phép chất ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước; bị cáo Lã Văn G phải chịu án phí hình sự; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lã Văn G không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên- Công an huyện T, Kiểm sát viên- Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Căn cứ vào lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và lời khai của người làm chứng phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định: Ngày 23/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Lã Văn G phát hiện 08 (tám) gói nhỏ bằng giấy bạc, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục có khối lượng tịnh **0,31g** *(không phẩy ba mốt gam)*, loại Heroine. Lã Văn G khai nhận được bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện, mỗi lần bán từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Bị cáo còn khai được mua ma túy về sử dụng và bán cho nhiều người khác để kiếm lời thu lợi bất chính. Tại bản kết luận giám định số 154/GĐMT ngày 05/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: ***Heroine"***.

Do vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với bị cáo Lã Văn G về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Lã Văn G phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy *... 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: a) Có tổ chức; b) Phạm tội 02 lần trở lên;...*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa hám lời nhằm vì mục đích tiếp tục có tiền mua ma túy để sử

dụng bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, làm gia tăng các tệ nạn và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; Bị cáo đã đi thụ hình bản án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy qua đó bị cáo không lấy đó là bài học mà còn tiếp tục có hành vi phạm tội. Do vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo còn khai đã mua ma túy với Đinh Văn Đ nhiều lần. Tuy nhiên, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh đã khởi tố để xử lý Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy bằng vụ án khác.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nguồn gốc ma túy là mua với Đinh Văn Đ, từ đó Cơ quan điều tra khám xét, bắt và xử lý Đ trong vụ án khác; bố đẻ của bị cáo là ông Lã Văn L được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, bị cáo Lã Văn G được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lã Văn G phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 08 năm tù. Xét thấy, mức đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp tính chất, hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có 01 tiền án đã được xóa và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 phong bì thư, được niêm phong, mặt trước ghi "Chất bột màu trắng, dạng cục (nghi là ma túy) phát hiện, thu giữ đối với Lã Văn G ngày 23/5/2019", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T, tỉnh C.

- 01 (một) phong bì thư, được niêm phong, mặt trước ghi "một mảnh dao lam, ba mảnh giấy bạc, năm xi lanh kim tiêm, ba ống thủy tinh, phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Lã Văn G, ngày 23/5/2019" .

Số vật chứng trên là mặt hàng cấm và công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) phong bì thư, được niêm phong, mặt trước ghi: "02 (Hai) chiếc điện thoại di động phát hiện và thu giữ tại chỗ ở của Lã Văn G ngày 23/5/2019", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu của

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T, tỉnh C. *(Bị cáo đã sử dụng điện thoại trên là phương tiện để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước).*

- 01 (một) chiếc phong bì thư, được dán kín, mặt trước ghi: "Số tiền 400.000 đồng tiền Việt Nam phát hiện thu giữ trên người Lã Văn G ngày 23/5/2019 tại xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh C", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T. *(Đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch sung quỹ Nhà nước).*

- Truy thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 700.000 đồng đối với bị cáo *(Bị cáo đã bán ma túy cho Nông Văn T 300.000 đồng, bán cho Bế Cương H 100.000 đồng, bán cho Đặng Hồng T 300.000 đồng, bán cho La Văn H 200.000 đồng, bán cho Lê Quang T 100.000 đồng, bán cho T 100.000 đồng. Tổng số tiền bán được là 1.100.000 đồng, đã thu 400.000 đồng khi khám xét chỗ ở của bị cáo).*

[6]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Bị cáo Lã Văn G phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***".

2. Xử phạt bị cáo Lã Văn G 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/5/2019.

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

-*Tịch thu tiêu hủy:* 01(một) phong bì thư, được niêm phong, mặt trước ghi "Chất bột màu trắng, dạng cục (nghi là ma túy) phát hiện, thu giữ đối với Lã Văn G ngày 23/5/2019", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T, tỉnh C; 01 (một) phong bì thư, được niêm phong, mặt trước ghi "một mảnh dao lam, ba mảnh giấy bạc, năm xi lanh kim tiêm, ba ống thủy tinh, phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Lã Văn G, ngày 23/5/2019".

- *Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:* 01 (một) phong bì thư, được niêm phong, mặt trước ghi: "02 (Hai) chiếc điện thoại di động phát hiện và thu giữ tại chỗ ở của

Lã Văn G ngày 23/5/2019", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T, tỉnh C; 01 (một) chiếc phong bì thư, được dán kín, mặt trước ghi: "Số tiền 400.000 đồng tiền Việt Nam phát hiện thu giữ trên người Lã Văn G ngày 23/5/2019 tại xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh C", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

-Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo số tiền 700.000 đồng là tiền bị cáo đã bán ma túy.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *CA huyện, Trại giam; Bị cáo;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở tư pháp tỉnh C;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu hồ sơ THAHS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Vi Khánh Dần